TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 10-02-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Kim Liên**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lâm Văn Vô**

Bà Trần Thị Tuyết

Thư ký phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Cẩm Vân –** Thư ký Tòa án nhân dân quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Quang Đẩu -** Kiểm sát viên.

Ngày 10-02-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, số 642 Nguyễn Trãi, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 179/2019/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ PHẠM THẾ H, sinh năm 1995 tại Quảng Ngãi; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Tấn P và bà Hồ Nguyễn Thu H; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2019 - Có mặt tại phiên tòa.

2/ NGUYỄN ĐỨC PH, sinh năm 1993 tại Bến tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị M; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2019 - Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn J

Địa chỉ: Tòa nhà M, đường N, Phường H, Quận K, Thành phố Hố Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh T - sinh năm 1996- Nhân viên quản lý công nợ (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/5/2019 Phạm Thế H đi đến khu vực quận 1 để mua 1.400.000 đồng ma túy đá của người thanh niên tên B (không rõ lai lịch) mang về sử dụng hết một nửa, số còn lại H cất giữ mục đích bán lại cho người nghiện kiếm lời. Vào khoảng 18 giờ ngày 13/6/2019 Phạm Thế H đang ở tại nhà Ấp E, xã F, huyện Bình Chánh thì có một thanh niên không rõ lai lịch gọi điện cho H hỏi mua một góc tư ma túy đá. H báo giá 1.000.000 đồng (H kiếm lời khoảng 300.000 đến 400.000 đồng) thì người thanh niên đồng ý nên H chia ma túy đá thành 03 bịch nhỏ. H cất 01 bịch vào túi quần phía sau bên trái, 02 bịch còn lại cất vào bóp để ở túi quần phía sau bên phải rồi điều kH xe gắn máy hiệu Winner biển số 59X3-361.77 đi giao cho người thanh niên. Khoảng 1 giờ 30 phút ngày 14/6/2019, khi H đi đến trước nhà số 8 Trần Xuân Hòa, Phường 7, Quận 5 thì bị Tổ trinh sát ma túy Công an quận 5 kiểm tra phát hiện phía sau túi quần bên trái có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và trong túi quần sau bên phải có 01 bóp da màu đen bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu. H khai tất cả đều là ma túy để bán cho khách nên Tổ trinh sát ma túy Công an quận 5 tiến hành đưa H cùng vật chứng về Công an phường 7, quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét tại nhà Ấp E, xã F, huyện Bình Chánh nơi H cư trú thu giữ: 01 cây kéo bằng kim loại có cán màu xanh và 01 bình nhựa trên đầu có gắn phễu. H khai các vật dụng trên là dụng cụ để sử dụng ma túy.

Tổ trinh sát tiếp tục truy xét vào lúc 02 giờ 00 phút ngày 14/6/2019 phát hiện Nguyễn Đức Ph đang đứng trước nhà số đường Đ, Phường I, Quận J có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong nón vải Ph đội trên đầu có 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Ph khai là ma túy nên tiến hành đưa Ph về Công an phường 2, quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra Ph khai: Khoảng 23 giờ ngày 13/6/2019 thì có Phạm Thế H điện thoại cho Ph hỏi mua hộp năm ma túy đá với giá 3.000.000 đồng, Ph đồng ý và hẹn sẽ giao ma túy cho H tại trước khách sạn BONITA, phường 2, quận 5. Sau đó Ph điện thoại cho tên Th (không rõ lai lịch) mua hộp năm ma túy thì Th báo giá 2.600.000 đồng. Th hẹn Ph đến trước một khách sạn trên đường Phan Huy Ích, quận Gò Vấp để nhận ma túy. Sau khi nhận ma túy xong, Ph cất ma túy vào nón vải đang đội trên đầu rồi đón xe ôm đến điểm hẹn giao ma túy cho H. Khi đến trước nhà số đường Đ, Phường I, Quận J thì bị Tổ trinh sát Công an quận 5 kiểm tra phát hiện Ph cất giữ ma túy trong chiếc nón vải đang đội trên đầu nên tiến hành bắt giữ.

Ph còn khai nhận trước khi bị bắt khoảng hơn 10 ngày Ph đã bán ma túy đá với giá 3.000.000 Phú cho H 01 lần, thu lợi 400.000 đồng. Lần cuối vào ngày 14/6/2019 nhưng chưa kịp giao ma túy cho H thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tiến hành cho H và Ph đối chất, kết quả cả hai khai nhận phù hợp như nội dung vụ án đã nêu.

Vật chứng thu giữ của Phạm Thế H: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6818 gam loại Methamphetamine. 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Qua giám định là

ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,6243 gram loại Methamphetamine. 01 điện thoại di động màu vàng đen hiệu SONAS, 01 điện thoại di động hiệu OPPO, 01 bóp da màu đen, 01 xe gắn máy hiệu Honda Winner màu đỏ đen BS:59X3-361.37.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Đức Phc: 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu. Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,0089 gram loại Methamphetamine. 01 điện thoại di động hiệu TECNO, 01 nón vải bên ngoài có ghi dòng chữ 3CS.

Tại Cáo Trạng số 148/CTr-VKS ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 đã truy tố bị cáo Phạm Thế H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 251, bị cáo Nguyễn Đức Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b và i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quuyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị xử bị cáo H từ 03(ba) đến 04(bốn) năm tù, phạt tiền đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ, xử bị cáo Ph từ 08(tám) đến 09(chín) năm tù, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ, tịch thu nộp ngân sách nhà nước 2 điện thoại di động của 2 bị cáo dùng liên lạc bán ma túy. Xe gắn máy hiệu winer, đề nghị tòa xem xét giải quyết. Trả lại bị cáo số bị cáo H một điện thoại di động hiệu Sonas, 1 ví da màu đen, trả bị cáo Ph 01 nón vải.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận 5 trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập, vật chứng của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Phạm Thế H, Nguyễn Đức Ph có hành vi mua ma túy rồi bán lại cho người khác để hưởng lợi là đã phạm vào tội vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét bị cáo H có hành vi mua ma túy của đối tượng không rõ lai lịch vào ngày 28/5/2019 tại quận 1, sau đó sử dụng một phần, phần còn lại vào lúc 18 giờ ngày 13/9/2019 có người hỏi mua, bị cáo mang đến điểm hẹn lúc 1 giờ 30 ngày 14/6/2019 để bán với giá 1.000.000đ, chưa kịp giao ma túy thì bị bắt quả tang. Số ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định có tổng khối lượng là 2,3061g, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo cần phải áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Ph là người mua ma túy của đối tượng tên Th bán cho bị cáo H, vào lúc 2 giờ ngày 14/6/2019, Ph mang ma túy đến bán cho H thì bị bắt quả tang, số ma túy thu giữ của bị cáo qua giám định có tổng khối lượng là 5,0089g, loại Methamphetamine. Ngoài lần này bị cáo còn bán ma túy cho H một lần trước ngày bị bắt. Như vậy hành của bị cáo Ph đã phạm tội thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên", "heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam", đây là các tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại các điểm b, i khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng điều khoản luật vừa viện dẫn để xét xử bị cáo.

[5] Xét các bị cáo đều là các đối tượng nghiện ma túy, biết rõ hại của ma túy đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, gây mất an ninh trật tự xã hội và nhà nước nghiêm cấm mua bán song do tư lợi muốn có tiền để tiêu xài và sử dụng ma túy nên các bị cáo đã bất chấp pháp luật mà phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy trong cộng đồng, gây mất trật tự trị an xã hội. Cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo không có tiền án tiền sự, để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng tên B, Th là những người bán ma túy cho H, Ph, hiện chưa xác định được lai lịch, khi nào bắt được xử lý sau.

[8] Về hình phạt bổ sung: cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền là 5.000.000đ đối với bị cáo H, phạt tiền 10.000.000đ đối với bị cáo Ph, theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[9] Bị cáo Ph khai nhận có thu lợi bất chính là 400.000đ, do đó căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo nộp lại tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ ma túy của các bị cáo, một bình nhựa trên đầu có gắn phễu, một kéo bằng kim loại cán màu xanh. Xét ma túy là vật cấm tàng trữ, bình nhựa, kéo là dụng cụ sử dụng ma túy, căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

02 điện thoại di động hiệu Oppo, hiệu Sonas của bị cáo H, 01 điện thoại di động hiệu Tecno của bị cáo Ph, các bị cáo khai đều sử dụng những điện thoại này liên lạc để mua bán ma túy, là phương tiện phạm tội, căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Một bóp màu đen của bị cáo H, là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm, căn cứ điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị cáo.

Một xe gắn máy hiệu Honda Winer biển số 59X3-361.77, màu đen, bị cáo H khai ngày 18/11/2018 mua xe trên tại cửa hàng bán xe gắn máy D đường T, Phường U, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 45.500.000 đồng, bị cáo đã trả một phần tiền

và ký hợp đồng vay với Công ty tài chính TNHH J vay số tiền 26.000.000đ, để công ty thanh toán cho cửa hàng bán xe D. Số tiền vay bị cáo có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH J với phương thức trả góp trong thời hạn 12 tháng. Bị cáo đã thanh toán một phần cho công ty đến tháng 5/2019 thì không thực việc trả nợ, do bị bắt tạm giam.

Tại phiên tòa đại diện Công ty tài chính TNHH J và bị cáo xác nhận, bị cáo đã thanh toán cho công ty 14.663.240đ, còn nợ là 16.560.927đ. Đại diện Công ty tài chính TNHH J trình bày do bị cáo chưa thanh toán hết khoản nợ, do đó toàn bộ các giấy tờ liên quan đến sở hữu chiếc xe trên công ty vẫn đang lưu giữ. Công ty sẽ tự giải quyết số tiền bị cáo còn nợ bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Xét xe trên chưa thuộc quyền sở hữu của bị cáo, là tài sản bảo đảm khoản vay mà bị cáo đang có nghĩa vụ trả nợ. Do đó trả lại xe trên cho bị cáo H.

Một nón vải có ghi chữ 3CS của bị cáo Ph là tài sản của bị cáo không liên quan đến tội phạm, căn cứ điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại bị cáo.

[11] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Thế H, Nguyễn Đức Ph** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1/ Xử phạt **Phạm Thế H 03(ba) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2/ Xử phạt **Nguyễn Đức Ph 08(tám) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 6 năm 2019.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015;

Phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thế H là 5.000.000đồng(năm triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đức Ph là 10.000.000đồng(mười triệu đồng) sung vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức Ph nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 400.000 đ(bốn trăm ngàn đồng) tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) gói niêm phong số vụ 1289/2019/Q5, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và điều tra viên Ngô Hồng Quân.

02(hai) gói niêm phong số vụ 1290(1) và 1290(2)/2019/Q5, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Trần Đình Hải và điều tra viên Ngô Hồng Quân.

01(một) bình nhựa trên đầu có gắn phễu, 01(một) kéo bằng kim loại cán màu xanh.

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng bị vỡ màn hình, số Imei1:863091034581558(có sim), 01(một) điện thoại di động hiệu Sonas màu vàng, số Imei:352051770002016(có pin và sim), 01(một) điện thoại di động hiệu Tecno màu đen bị vỡ màn hình, số Imei1:357201082163562(không có sim).

Căn cứ điểm b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Phạm Thế H 01(một) xe gắn máy hiệu Honda Winer biển số 59X3-361.77, màu đen, số khung: RI-HKC2607GY371946, số máy :KC26E1216935 và 01(một) bóp màu đen.

Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Ph 01(một) nón vải có ghi chữ 3CS.

(Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự quận 5 đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/11/2019)

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Kim Liên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Kim Liên